



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 05/06/2025)	1,427
Khối lượng hợp đồng	118,109
VN30 (Giá đóng cửa – 05/06/2025)	1,432.38
Khối lượng	227,858,118
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-5.38

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

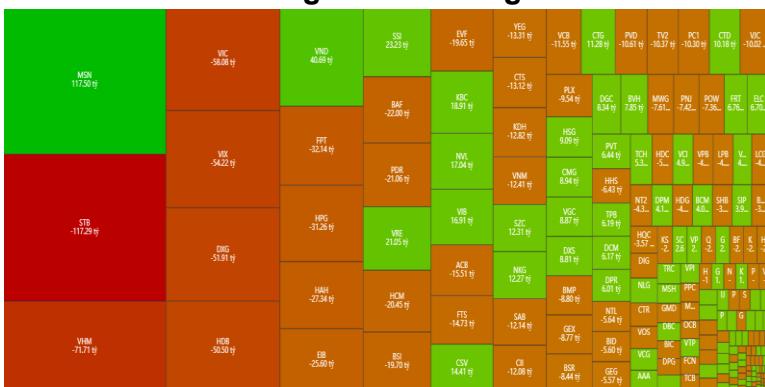
- VN-Index mở gap tăng nhẹ vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway down trong suốt phiên sáng, đến phiên chiều phe bán xuất hiện mạnh kéo chỉ số đóng nến giảm so với phiên giao dịch liền trước, đạt 1,342.09 điểm.

- Các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 05/06/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, TCB và HPG ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index giảm 1.05 và 0.65 điểm.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.2 % so với phiên giao dịch trước, đạt 1,432.38 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 20 mã giảm, 10 mã tăng điểm.
- Khối ngoại quay lại bán ròng nhẹ với giá trị hơn 474 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu STB khối ngoại “xả” mạnh nhất tới hơn 117 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như VHM bán ròng hơn 71 tỷ đồng; VIC hơn 58 tỷ đồng hay VIX hơn 54 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu MSN với giá trị hơn 117 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã VND và SSI được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 40 tỷ đồng và hơn 23 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 05/06/2025, VN30-Index tiếp tục giảm điểm nhẹ đồng thời hình thành mẫu hình nến gần giống High Wave Candle phản ánh diễn biến giằng co hiện hữu.

Chỉ số tiếp tục nằm trên mức Fibonacci Projection 100% (tương đương vùng 1,400-1,425 điểm) trong khi chỉ báo ADX vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi và tiếp tục nằm dưới mức 20. Khả năng cao VN30-Index sẽ tiếp tục giằng co, rung lắc quanh mức này trong các phiên tới.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG NGÀY 05/06/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 05/06/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) giảm 0.21%, còn 1,425.6 điểm; VN30F2506 (F2506) giảm 0.21%, còn 1,427 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) giảm 0.22%, còn 1,423.5 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) giảm 0.25%, còn 1,420.2 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,432.38 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 05/06/2025, hợp đồng VN30F2506 từ trạng thái giằng co chuyển sang suy yếu nhưng lực mua cuối phiên sáng quay trở lại giúp F2506 phục hồi về sát mốc tham chiếu. Bước sang phiên chiều, phe Short dần lấy lại vị thế khiến hợp đồng này tiếp tục chìm trong sắc đỏ và giằng co đến hết phiên với mức giảm 3 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Tiếp tục một phiên giằng co với xu hướng điều chỉnh, chốt phiên phái sinh giảm -3 điểm về 1.427 điểm. Giao dịch giằng co trong suốt phiên với biến động hẹp nên thanh khoản giao dịch thấp do khó khăn trong tìm kiếm lợi nhuận. Khối ngoại giảm 973 vị thế LONG. Tự doanh tăng 248 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 4,217 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,426.5); Lãi/Lỗ lũy kế: -29.6 tỷ. Khối ngoại nắm 17,613 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,419.5); Lãi/Lỗ lũy kế: +53.8 tỷ.

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test về 1,423.x hoặc vượt 1,430.6 ở khung m5; STL lần lượt khi thủng 1,423.4 và 1,430.6 ở khung m5.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị quan sát phản ứng tại vùng 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp gãy trend h1, chọn điểm vào hợp lý ở khung m3/m5.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 05/06/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2506	1427.0	-3.0	118,109	19/06/2025	47,925
4111F7000	1425.6	-3.0	433	17/07/2025	2,678
VN30F2509	1423.5	-3.1	27	18/09/2025	611
VN30F2512	1420.2	-3.5	74	18/12/2025	576

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,436 – 1,441
Kháng cự gần	1,429 – 1,432
Hỗ trợ gần	1,423 – 1,420
Hỗ trợ xa	1,414 – 1,400

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-5.38	-5.28	-0.10
VN30F2M - VN30	-6.78	-6.68	-0.10
VN30F2M - VN30F1M	-1.4	-1.4	0.00
VN30F1Q - VN30F1M	-3.5	-3.4	-0.10
VN30F1Q - VN30F2M	-2.1	-2	-0.10
VN30F2Q - VN30F1M	-6.8	-6.3	-0.50
VN30F2Q - VN30F2M	-5.4	-4.9	-0.50
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.3	-2.9	-0.40

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1423.x >1430.6, m5	1436 / 1441 / 1447	<1423.4, m5 <1430.6, m5
Short	Q/S	Q/S	Q/S

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test về 1,423.x hoặc vượt 1,430.6 ở khung m5; STL lần lượt khi thủng 1,423.4 và 1,430.6 ở khung m5
- Vị thế **Short** khuyến nghị quan sát phản ứng tại vùng 1,414.1 ở khung h1. Trường hợp gãy trend h1, chọn điểm vào hợp lý ở khung m3/m5.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

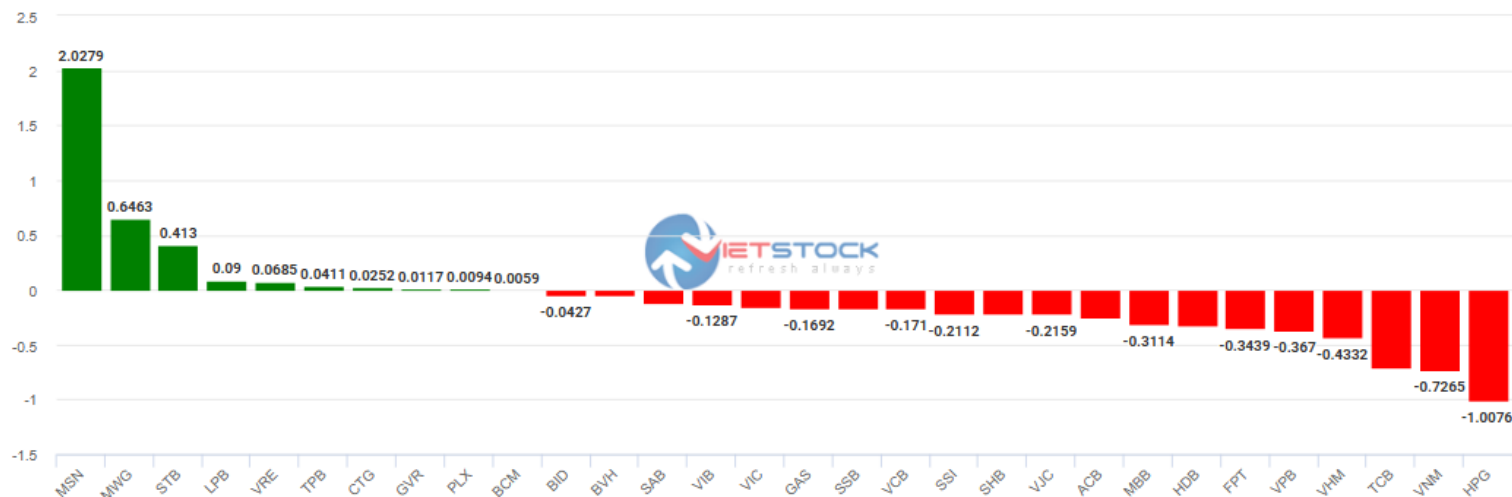
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **3.3390** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-6.1226**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa giảm 0.20% với 10 mã tăng và 20 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là MSN, MWG, STB. Ngược lại, HPG, VNM, TCB là 03 mã gây áp lực giảm lên chỉ số nhiều nhất.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
MSN	Thực phẩm và đồ uống	65,800	2.65%	1,438,351,617	52,053,945,019,230	5.33	0.14	2.03
MWG	Bán lẻ	61,700	0.65%	1,461,484,209	67,630,181,771,475	6.93	0.05	0.65
STB	Ngân hàng	41,350	0.85%	1,885,215,716	33,052,356,019,198	3.39	0.03	0.41
LPB	Ngân hàng	31,800	0.16%	2,987,282,100	38,264,215,910,184	3.92	0.01	0.09
VRE	Bất động sản	27,000	0.19%	2,272,318,410	24,541,038,828,000	2.51	0	0.07
TPB	Ngân hàng	13,150	0.38%	2,641,956,196	7,365,245,483,209	0.75	0	0.04
CTG	Ngân hàng	38,550	0.13%	5,369,991,748	13,166,038,367,911	1.35	0	0.03
GVR	Hóa chất	29,200	0.17%	4,000,000,000	4,672,000,000,000	0.48	0	0.01
PLX	Dầu khí	36,100	0.14%	1,270,592,235	4,586,837,968,350	0.47	0	0.01
BCM	Bất động sản	60,900	0.16%	1,035,000,000	2,521,260,000,000	0.26	0	0.01
BID	Ngân hàng	35,500	(-0.7%)	6,897,515,268	4,152,855,992,557	0.43	0	-0.04
BVH	Bảo hiểm	50,400	(-1.75%)	742,322,764	1,744,945,459,133	0.18	0	-0.04
SAB	Thực phẩm và đồ uống	49,500	(-1.2%)	1,282,562,372	6,983,552,115,540	0.72	-0.01	-0.12
VIB	Ngân hàng	18,000	(-0.55%)	2,979,127,815	15,915,692,438,856	1.63	-0.01	-0.13
VIC	Bất động sản	98,000	(-0.1%)	3,823,661,561	107,694,192,597,877	11.03	-0.01	-0.16
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	63,800	(-1.54%)	2,342,672,919	7,473,126,611,610	0.77	-0.01	-0.17
SSB	Ngân hàng	18,100	(-0.82%)	2,835,000,000	14,142,000,600,000	1.45	-0.01	-0.17
VCB	Ngân hàng	56,300	(-0.53%)	8,355,691,435	21,940,641,952,149	2.25	-0.01	-0.17
SSI	Dịch vụ tài chính	23,950	(-1.03%)	1,961,872,450	13,945,695,648,682	1.43	-0.01	-0.21
SHB	Ngân hàng	13,700	(-0.72%)	4,065,250,816	20,072,094,598,984	2.06	-0.01	-0.21
VJC	Du lịch và Giải trí	91,300	(-0.54%)	541,611,334	27,197,013,136,810	2.79	-0.02	-0.22
ACB	Ngân hàng	21,000	(-0.47%)	4,466,657,912	35,794,009,843,603	3.67	-0.02	-0.25
MBB	Ngân hàng	24,400	(-0.61%)	6,102,272,659	34,722,419,611,523	3.56	-0.02	-0.31
HDB	Ngân hàng	21,650	(-0.92%)	3,495,060,732	24,062,444,621,600	2.46	-0.02	-0.33
FPT	Công nghệ thông tin	116,800	(-0.26%)	1,471,069,183	89,980,017,843,605	9.22	-0.02	-0.34
VPB	Ngân hàng	18,100	(-0.82%)	7,933,923,601	30,444,051,641,757	3.12	-0.03	-0.37
VHM	Bất động sản	76,800	(-0.39%)	4,107,412,004	75,550,093,436,774	7.74	-0.03	-0.43
TCB	Ngân hàng	31,100	(-0.8%)	7,064,851,739	60,553,974,631,247	6.20	-0.05	-0.71
VNM	Thực phẩm và đồ uống	56,300	(-1.05%)	2,089,955,445	47,065,796,621,400	4.82	-0.05	-0.73
HPG	Tài nguyên cơ bản	25,750	(-0.77%)	6,396,250,200	89,010,681,511,340	9.12	-0.07	-1.01

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn